

Số: 17/BC-UBND

Yết Kiêu, Ngày 05 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh về tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn số 1005/STC-KHNS ngày 09/5/2017 của Sở Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân xã Yết Kiêu báo cáo thuyết minh về thu, chi ngân sách quý I năm 2022 trên địa bàn như sau:

I. THU- CHI NGÂN SÁCH XÃ

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách xã quý I năm 2022: 4.504.051.603 đồng 54.24 % dự toán đầu năm trong đó:

- Các khoản thu tại xã: 23.390.000 đồng đạt 16.13% so với dự toán
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 692.313.117 đồng đạt 227.73 % so với dự toán
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.904.100.000 đồng. Đạt 30.55% so với dự toán đầu năm.

Trong đó ;

Thu bổ sung cân đối là :2.800.000.0000 đồng.

Thu bổ sung có mục tiêu là :104.100.000 nghìn đồng.

- Thu chuyển nguồn từ năm 2021 sang năm 2022 là : 884.248.486 đồng.

(Chi tiết theo biểu đính kèm 114 /CKTC-NXS)

2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách quý I năm 2022 đạt: 3.230.480.637 đồng đạt 32.46 % so với dự toán đầu năm.

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt: 0 nghìn đồng đạt 0 % so với dự toán
- Chi thường xuyên: 3.230.480.637 đồng đạt 32.46 % so với dự toán

(Chi tiết theo biểu đính kèm 115 /CKTC-NXS)

3. Cân đối thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách xã quý I năm 2022: 4.504.051.603 đồng .

Tổng chi ngân sách quý I năm 2022 đạt: 3.230.480.637 đồng .

Tồn quỹ kho bạc : 1.273.570.966 đồng.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đối với thu ngân sách

- Tăng cường sự chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền đối với nhiệm vụ thu ngân sách xã;

- Tập trung rà soát các chỉ tiêu chưa đạt của quý I, trên cơ sở đó tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả thu . Đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Triển khai và tổ chức tốt việc ủy nhiệm thu để ổn định, tăng cường quản lý các nguồn thu trên địa bàn, nâng cao vai trò trách nhiệm của hội đồng tư vấn thuế xã theo Quyết định 68/2007/QĐ-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Bộ tài chính việc ban hành “ Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế xã, thị trấn”.

- Tập trung vào các khoản thu phí, lệ phí phát sinh trên địa bàn, đồng thời rà soát tận thu đối với diện tích đất công điền, hoa lợi cộng sản...Phấn đấu hoàn thành đồng bộ các chỉ tiêu để đảm bảo nhiệm vụ chi ngân sách năm 2021.

- Tích cực và tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các chế độ, chính sách liên quan đến công tác thu và nhiệm vụ chi ngân sách, từ đó giúp người dân thực hiện tốt nghĩa vụ giao nộp. mặt khác, các đoàn thể chính trị cần tăng cường việc tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể mình cùng toàn thể nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ giao nộp cho nhà nước, cho tập thể, coi đây là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm, của đoàn thể mình.

- Giải quyết dứt điểm các thắc mắc trong nhân dân, tiếp tục giao khoán diện tích đã hết hạn hợp đồng để tạo nguồn thu ngân sách.

- Xử lý và tổ chức thu hồi nợ đọng đối với một số cá nhân cố tình trây ỳ, tìm cách chống đối chôn trách nghĩa vụ giao nộp. Đặc biệt là thu ao cá, các hộ có ruộng công điền và các khoản thu khác của UBND xã.

- Tập trung xử lý đối với diện tích đất dôi dư, đất nhỏ lẻ, xen kẹt trong khu dân cư. Đồng thời nhanh chóng hoàn thiện thủ tục để tổ chức đấu giá

quyền sử dụng đất kịp thời trong năm 2022, để lấy nguồn kinh phí chi trả nợ XDCB trong năm.

- Theo dõi năm bất kịp thời, đầy đủ sự biến động giá cả, tình hình sản xuất, kinh doanh của các hộ cá nhân góp phần huy động nguồn thu cho ngân sách xã. Thực hiện quản lý và thu vào ngân sách Nhà nước các khoản thu phí, lệ phí; thu sự nghiệp; thu phạt hành chính, theo đúng các quy định của cấp có thẩm quyền ban hành.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, các biện pháp chống thất thu ngân sách.

2. Đối với chi ngân sách

- Thực hiện nghiêm luật ngân sách Nhà nước, tăng cường công tác quản lý điều hành chi ngân sách theo dự toán đã được duyệt, quản lý chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo các khoản chi từ ngân sách nhà nước có hiệu quả; thực hiện nghiêm việc quản lý tài sản nhà nước, thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc thiết bị và quy trình mua sắm tài sản công, trang thiết bị theo đúng quy định.

- Thực hiện chế độ công khai Tài chính, công khai quyết toán, dự toán với dự án đầu tư XDCB có sử dụng ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân góp phần thực hiện pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính quy định về quản lý ngân sách và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

- Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Thực hiện nghiệm thu khối lượng hoàn thành để bàn giao công trình đi vào sử dụng được kịp thời, đồng thời tổng hợp quyết toán công trình, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý I năm 2022 và những giải pháp thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của UBND xã Yết Kiêu ./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - KH huyện
- Đảng ủy
- Trưởng, phó thôn
- Trưởng các ban ngành Đoàn thể
- Đại biểu HĐND
- Lưu VP

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Du

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	9.955.600.000	4.504.051.603	45,24
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	145.000.000	23.390.000	16,13
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	304.000.000	692.313.117	227,73
3	Thu bổ sung	9.506.600.000	2.904.100.000	30,55
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.050.600.000	2.800.000.000	69,13
	- Bổ sung có mục tiêu	5.456.000.000	104.100.000	1,91
4	Thu chuyển nguồn		884.248.486	
II	TỔNG SỐ CHI	9.136.868.000	3.230.480.637	35,36
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	9.048.468.000	3.230.480.637	35,70
3	Dự phòng	88.400.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN 1	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2
A	B	104.100.000	10.055.600.000		4.504.051.603		44,79
I	Tổng số thu		245.000.000		23.390.000		9,55
1	Các khoản thu 100%		25.000.000		6.995.000		27,98
1	Phí, lệ phí		100.000.000				
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định				16.395.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		120.000.000				
1	Các khoản thu phân chia		304.000.000		692.313.117		227,73
1.1	Các khoản thu phân chia		216.000.000		80.309.183		37,18
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		90.000.000				
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		26.000.000		25.400.000		97,69
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		100.000.000		54.909.183		54,91
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		88.000.000		612.003.934		695,46
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định				513.577.500		
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng		56.000.000		28.385.354		50,69
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		32.000.000		70.041.080		218,88
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				884.248.486		

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
A	B						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	104.100.000	9.506.600.000		2.904.100.000		30,55
1	Thu bổ sung cân đối		4.050.600.000		2.800.000.000		69,13
2	Thu bổ sung có mục tiêu	104.100.000	5.456.000.000		104.100.000		1,91

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	9.951.500.000		9.951.500.000	3.230.480.637		3.230.480.637	32,46		32,46
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	25.000.000		25.000.000						
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	60.000.000		60.000.000	17.780.000		17.780.000	29,63		29,63
5	Chi phát thanh, truyền thanh	46.092.000		46.092.000	17.253.200		17.253.200	37,43		37,43
6	Chi thể dục, thể thao	20.000.000		20.000.000						
7	Chi bảo vệ môi trường	64.500.000		64.500.000						
8	Chi các hoạt động kinh tế	126.600.000		126.600.000	12.761.650		12.761.650	10,08		10,08
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	7.700.522.000		7.700.522.000	2.649.704.596		2.649.704.596	34,41		34,41
10	Chi cho công tác xã hội	814.632.000		814.632.000	365.328.360		365.328.360	44,85		44,85
11	Chi khác	1.005.754.000		1.005.754.000	167.652.831		167.652.831	16,67		16,67
12	Dự phòng	88.400.000		88.400.000						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

